

Số: 110/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2022/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 138A ấp H, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 138A ấp H, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Văn T và Chị Nguyễn Thị X.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Ngô Văn T và Chị Nguyễn Thị X tự nguyện ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Ngô Văn T và Chị Nguyễn Thị X thống nhất con chung đã trưởng thành, nên không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Ngô Văn T tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008865, ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV. Anh Ngô Văn T được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã L;
- (GCNKH số 179 ngày ĐK 20/9/2002)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

**Hà Thị Mỹ Xuân**